

Bản án số: 246/2022/HS-ST
Ngày 15 – 12 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hoàng Thu
2. Ông Nguyễn Trí Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh H - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 199/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2022/HSST-QĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thái Văn Đ** (tên gọi khác: **Tế Diên**), giới tính: N, sinh năm: 1984, tại tỉnh Kiên Giang; nơi thường trú: Ấp A, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Thái Văn Đ1 và bà Huỳnh Thị T; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 04 anh chị em; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 10/01/2020, bị cáo Thái Văn Đ bị Công an xã T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0020251/QĐ-XPHC về hành vi “Đánh bạc trái phép” với số tiền phạt 1.500.000 đồng. Bị cáo Đ đã thực hiện việc nộp phạt vào ngày 16/4/2020.

Nhân thân: Ngày 17/8/2022, bị cáo Thái Văn Đ bị Toà án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 68/2022/HSST. Bị cáo Đ chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/12/2022. Bị cáo chưa thi hành xong phần án phí.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/12/2022;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Mai Thanh T1, sinh năm: 1970 (vắng mặt);

Địa chỉ: C ấp C, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Thạch Văn B, sinh năm: 1985 (vắng mặt);

Địa chỉ: C ấp C, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Dương Văn Đ2, sinh năm: 1984 (vắng mặt);

Địa chỉ: C ấp C, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm: 1983 (vắng mặt);

Địa chỉ: C ấp C, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 15/9/2020, Đ3 Công an huyện B kết hợp Công an xã T tiến hành kiểm tra quán cà phê tại địa chỉ C ấp C, xã T, huyện B thì phát hiện các đối tượng gồm: Mai Thanh T1, Thái Văn Đ, Thạch Văn B, Dương Văn Đ2 và Nguyễn Thanh S đang tụ tập chơi lắc bầu cua ăn thua bằng tiền qua điện thoại nên Tổ công tác tiến hành lập biên bản vi phạm, thu giữ trên chiếu bạc số tiền tang vật 80.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ số tiền 40.000 đồng của T1, 40.000 đồng của Đ2, 190.000 đồng của B và 500.000 đồng của Đ, tất cả đều sử dụng tiền vào mục đích đánh bạc. Ngày 18/9/2020, Công an xã T ra Quyết định chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart là của Mai Thanh T1, trong điện thoại có cài đặt ứng dụng tên “Bầu cua”. Ứng dụng này có 06 “cửa” để người chơi tham gia đặt cược gồm: Bầu, cua, tôm, cá, gà, nai. Sau khi người chơi đặt “cửa” xong, người làm cái sẽ bấm điện thoại để ứng dụng lắc “Bầu cua”, nếu kết quả trúng vào cửa người chơi đã đặt tiền trước đó thì người chơi thắng, ngược lại người làm cái thắng. Vào khoảng 13 giờ ngày 15/9/2020, Mai Thanh T1, Thái Văn Đ, Thạch Văn B, Dương Văn Đ2 và Nguyễn Thanh S cùng rủ nhau chơi “Bầu cua” ăn thua bằng tiền. T1 là người sử dụng điện thoại để làm cái, còn Đ, B, Đ2 và S tham gia đặt “cửa”. T1 quy định

mỗi “cửa” được đặt số tiền từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi tất cả đang chơi bạc được khoảng 30 phút thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện và lập biên bản vi phạm theo nội dung sự việc đã nêu như trên.

Căn cứ số tiền thu giữ trên chiếu bạc và số tiền thu giữ trên người của các đối tượng tham gia xác định được số tiền đánh bạc của Mai Thanh T1, Thái Văn Đ, Thạch Văn B, Dương Văn Đ2 và Nguyễn Thanh S là 850.000 đồng.

Tiến hành tra cứu thông tin tiền án, tiền sự, hồ sơ nghiệp vụ đối với Thái Văn Đ được biết vào ngày 07/01/2020, Đ có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền tại ấp D, xã T, huyện B. Ngày 10/01/2020, Công an xã T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0020251/QĐ-XPHC về hành vi trên đối với Đ với số tiền phạt 1.500.000 đồng. Đương đã thực hiện việc nộp phạt vào ngày 16/4/2020. Riêng các đối tượng còn lại chưa có tiền án, tiền sự.

Ngày 24/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B khởi tố bị can đối với Thái Văn Đ về hành vi “Đánh bạc” theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, do Đ bỏ trốn nên bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định truy nã. Đến ngày 04/6/2022, Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Long An ra Quyết định khởi tố bị can, bắt tạm giam về tội “Đánh bạc” và thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 17/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt bị cáo Thái Văn Đ 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 68/2022/HSST. Bị cáo Đ chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/12/2022.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Thái Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội tại huyện B. Lời khai của Đ phù hợp với lời khai của các đối tượng có liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với các đối tượng còn lại Mai Thanh T1, Thạch Văn B, Dương Văn Đ2 và Nguyễn Thanh S qua kết quả xác minh, tra cứu thông tin xác định không có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” nên Công an xã T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 18/9/2020 mỗi người bị phạt 1.500.000 đồng và hình phạt bổ sung tịch thu số tiền 270.000 đồng thu giữ của Mai Thanh T1, Thạch Văn B và Dương Văn Đ2 sử dụng vào mục đích đánh bạc nộp vào ngân sách Nhà nước.

Vật chứng thu giữ:

- Số tiền tang vật 80.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và số tiền 500.000 đồng thu giữ của Thái Văn Đ sử dụng vào mục đích đánh bạc (tổng cộng 580.000 đồng), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã nộp vào Kho bạc Nhà nước tạm giữ chờ xử lý.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu trắng, số Imei 352705110400122. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã có Quyết định chuyển vật chứng đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh tạm giữ chờ xử lý.

Cáo trạng số 166/CT-VKS ngày 12/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Thái Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Thái Văn Đ từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù, phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng và xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố đúng, không oan, sai; bị cáo rất ăn năn hối hận; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Thái Văn Đ khai nhận: Vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 15/9/2020, tại quán C ấp C, xã T, huyện B, bị cáo Thái Văn Đ cùng Mai Thanh T1, Thạch Văn B, Dương Văn Đ2 và Nguyễn Thanh S đang tụ tập chơi lắc bầu cua ăn thua bằng tiền qua điện thoại thì bị Đ3 Công an huyện B và Công an xã T phát hiện và tiến hành lập biên bản vi phạm, thu giữ trên chiếu bạc số tiền tang vật là 80.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ số tiền 40.000 đồng của T1, 40.000 đồng của Đ2, 190.000 đồng của B và 500.000 đồng của bị cáo Đ, tất cả đều sử dụng tiền vào mục đích đánh bạc. Tổng số tiền mà bị cáo Đ cùng Mai Thanh T1, Thạch Văn B, Dương Văn Đ2 và Nguyễn Thanh S dùng đánh bạc là 850.000 đồng (tám trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng số tiền bị cáo Đ và người chơi đánh bạc khác dùng đánh bạc là dưới 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo Đ đã từng bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0020251/QĐ-XPHC ngày 10/01/2020 về hành vi đánh bạc. Bị cáo Đ đã nộp phạt vào ngày 16/4/2020. Như vậy, tính đến lần phạm tội này bị cáo

chưa hết thời hạn để được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà còn vi phạm. Do đó, hành vi đánh bạc nêu trên của bị cáo Thái Văn Đ đã cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Mặc dù, biết pháp luật không cho phép việc đánh bạc bằng hình thức ăn thua bằng tiền nhưng vì tham lam, vụ lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi đánh bạc, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần có mức án nghiêm đối với bị cáo để đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4]. Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Thái Văn Đ bị Toà án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 68/2022/HSST ngày 17/8/2022. Bị cáo Đ chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/12/2022. Mặt khác, sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn, cơ quan điều tra phải tiến hành truy nã. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử cần lưu ý đến nhân thân của bị cáo mà có mức án nghiêm đối với bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Thái Văn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội nhằm thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước.

[8]. Đối với ông Mai Thanh T1, ông Thạch Văn B, ông Dương Văn Đ2 và ông Nguyễn Thanh S có hành vi đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng. Qua xác minh, ông T1, ông B, ông Đ2 và ông S chưa có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc hoặc gá gạc” nên hành vi đánh bạc trái phép của ông T1, ông B, ông Đ2 và ông S chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Công an xã T, huyện B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Mai Thanh T1, ông Thạch Văn B, ông Dương Văn Đ2 và ông Nguyễn Thanh S về hành vi đánh bạc trái phép theo quy định của pháp luật.

[9]. Về xử lý vật chứng:

- Số tiền tang vật 80.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo Thái Văn Đ sử dụng vào mục đích đánh bạc. Tổng cộng

580.000 đồng. Đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu trắng, số Imei 352705110400122. Đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11]. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận ý kiến của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thái Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”;

2. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Thái Văn Đ 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/12/2022.

Buộc bị cáo Thái Văn Đ nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 580.000 đồng (năm trăm tám mươi nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu trắng, số Imei 352705110400122.

Các vật chứng này hiện đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2022 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh và giấy nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước ngày 19/5/2022.

4. Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh; (1)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh; (1)
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an TPHCM; (1)
- Sở Tư pháp TPHCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự; (4)
- Lưu hs; (1)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Việt

